

Kinh Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn - 1998

--- o0o ---

Tập 7  
Quyển Thứ 170  
Hội Thứ Nhất  
Phẩm Tùy Hỷ Hồi Hương  
Thứ 31-3

Lại nữa, thưa Đại sĩ ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu các phước nghiệp sự, chính biết lia sắc, lia thọ tướng hành thức. Chính biết lia nhãn xứ, lia nhĩ tỷ thiết thân ý xứ. Chính biết lia sắc xứ, lia thanh hương vị xúc pháp xứ. Chính biết lia nhãn giới; lia sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chính biết lia nhĩ giới; lia thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chính biết lia tỷ giới; lia hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chính biết lia thiết giới; lia vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chính biết lia thân giới; lia xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chính biết lia ý giới; lia pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chính biết lia địa giới, lia thủy hỏa phong không thức giới. Chính biết lia vô minh; lia hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não. Chính biết lia Bồ thí Ba la mật đa; lia Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**.

Chính biết lia nội không; lia ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Chính biết lia chơn như; lia pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Chính biết lia khổ thánh đế, lia tập diệt đạo thánh đế.

Chính biết lia bốn tĩn lực; lia bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chính biết lia tám giải thoát; lia tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chính biết lia bốn niệm trụ; **lia** bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chính biết lia không giải thoát môn; lia vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chính biết lia năm nhãn, lia sáu thần thông. Chính biết lia Phật mười lực; lia bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chính biết lia pháp vô vong thất, lia tánh hằng trụ xả. Chính biết lia nhất thiết trí; lia đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chính biết lia tất cả đà-la-ni môn, lia tất cả tam-ma-địa môn. Chính biết lia hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chính biết lia chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối chỗ tu **tác** các phước nghiệp sự, chính biết như thế mới năng chính tùy hỷ hồi hương Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, thưa Đại sĩ ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chính biết chỗ tu tùy hỷ câu hành các phước nghiệp sự, tự tánh xa lia chỗ tu tùy hỷ câu hành các phước nghiệp sự. Chính biết Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tự tánh xa lia Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chính biết bao nhiêu công đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tự tánh xa lia công đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Chính biết Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, tự tánh xa lia Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát. Chính biết Bồ đề tâm, tự tánh xa lia Bồ đề tâm. Chính biết hồi hướng tâm, tự tánh xa lia hồi hướng tâm. Chính biết chỗ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh xa lia chỗ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chính biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tự tánh xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chính biết Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba la mật đa, **tự tánh xa lìa Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

Chính biết nội không, tự tánh xa lìa nội không. Chính biết ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không; tự tánh xa lìa ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. **Chính** biết chơn như, tự tánh xa lìa chơn như. Chính biết pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biên dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới; tự tánh xa lìa pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Chính biết khổ thánh đế, tự tánh xa lìa khổ thánh đế. Chính biết tập diệt đạo thánh đế, tự tánh xa lìa tập diệt đạo thánh đế.

Chính biết bốn tĩnh lục, tự tánh xa lìa bốn tĩnh lục. Chính biết bốn vô lượng, bốn vô sắc định; tự tánh xa lìa bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chính biết tám giải thoát, tự tánh xa lìa tám giải thoát. Chính biết tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; tự tánh xa lìa tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chính biết bốn niệm trụ, tự tánh xa lìa bốn niệm trụ. Chính biết bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi; tự tánh xa lìa bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Chính biết không giải thoát môn, tự tánh xa lìa không giải thoát môn. Chính biết vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; tự tánh xa lìa vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chính biết năm nhãn, tự tánh xa lìa năm nhãn. Chính biết sáu thần thông, tự tánh xa lìa sáu thần thông.

Chính biết Phật mười lực, tự tánh xa lìa Phật mười lực. Chính biết bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tự tánh xa lìa bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chính biết pháp vô vong thất, tự tánh xa lìa pháp vô vong thất. Chính biết tánh hằng trụ xả, tự tánh xa lìa tánh hằng trụ xả. Chính biết nhất thiết trí, tự tánh xa lìa nhất thiết trí. Chính biết đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; tự tánh xa lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chính biết tất cả đà-la-ni môn, tự tánh xa lìa tất cả đà-la-ni môn. Chính biết tất cả tam-ma-địa môn, tự tánh xa lìa tất cả tam-ma-địa môn.

Chính biết hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tự tánh xa lìa tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chính biết Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh xa lìa Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành ly tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, mới năng **chánh** tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, thưa Đại sĩ ! Các Bồ-tát Ma-ha-tát, đôi công đức thiện căn của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đã vào Niết Bàn, nếu muốn phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ấy, thời nên tác tùy hỷ hồi hướng như vậy, nghĩa là tác **lên** niệm này: Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đều đã diệt độ, công đức thiện căn cũng lại như vậy. Ta chỗ phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề và chỗ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tánh ấy cũng vậy. Tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như thế là không có tướng điên đảo, không **tâm** điên đảo, không **kiến** điên đảo.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát, đem lấy tướng làm phương tiện tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đôi công đức thiện căn của Phật và đệ tử kia, lấy tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, là Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng khéo tùy hỷ hồi hướng. Vì công đức thiện căn của Phật và chúng đệ tử quá khứ, chẳng phải cảnh giới lấy tướng vô tướng! Bồ-tát Ma-ha-tát này, đem niệm lấy tướng phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vậy nên chẳng **phải** khéo tùy hỷ hồi hướng. Do nhân duyên đây dọa tướng điên đảo, dọa tâm điên đảo, dọa kiến điên đảo.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát, chẳng lấy tướng làm phương tiện tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đôi công đức thiện căn của chư Phật và đệ tử kia lìa tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đây gọi là khéo tùy hỷ hồi hướng. Do nhân duyên đây, Bồ-tát Ma-ha-tát này tùy hỷ hồi hướng lìa tướng điên đảo, lìa tâm điên đảo, lìa kiến điên đảo.

Bấy giờ, Di Lặc Bồ-tát **Ma-ha-tát** hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Thưa Đại đức! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát đối các thiện căn công đức của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử, tùy hỷ câu hành phước nghiệp sự thấy đều chẳng lấy tướng, mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp rằng: Thưa Đại sĩ ! Nên biết trong sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Bồ-tát Ma-ha-tát có phương tiện khéo léo như thế thấy, tuy chẳng lấy tướng mà làm thành việc. Chẳng phải lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà có năng phát khởi tùy hỷ câu hành các phước nghiệp sự, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Di Lặc Bồ-tát Ma-ha-tát nói: Thưa Đại đức Thiện Hiện! Đừng tác lên thuyết ấy . Sở vì sao? Vì trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, công đức thiện căn của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy. Sở tác tùy hỷ các phước nghiệp sự cũng vô sở hữu, bất khả đắc vậy; phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề cũng vô sở hữu, bất khả đắc vậy. Trong ấy, Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên quán như vậy: “Công đức thiện căn của chư Phật và chúng đệ tử quá khứ tánh đều đã diệt; sở tác **tùy** hỷ các phước nghiệp sự, phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề tánh đều tịch diệt. Nếu ta đối công đức thiện căn của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử kia phân biệt lấy tướng và đối tùy hỷ câu hành các phước nghiệp sự, phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề phân biệt lấy tướng. Vì phương tiện phân biệt lấy tướng này, phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên chư Phật Thế Tôn **đều chẳng hứa cho. Vì có sao ? Vì đối chư Phật Thế Tôn** và đệ tử thấy đã diệt độ, mà phân biệt lấy tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề là đại hữu sở đắc vậy”.

Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đối công đức thiện căn của chư Phật và chúng đệ tử, chính khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng nên với trong ấy khởi hữu sở đắc, phân biệt lấy tướng tùy hỷ hồi hướng. Nếu đối trong đó khởi hữu sở đắc, phân biệt lấy tướng tùy hỷ hồi hướng, sao Phật chẳng nói kia có đại nghĩa **lợi**? Vì có sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hướng như thế, vọng tâm phân biệt lẫn tạp độc dục vậy. Thí như có thức ăn thượng diệu, tuy là hương sắc mỹ vị đầy đủ rất ngon mà lẫn lộn độc dục, người ngu trí cạn tham lấy ăn nuốt; khi sơ tuy là thiết ý hoan hỷ vui khoái, về sau thức ăn tiêu hóa chịu đủ các khổ, hoặc khi đến chết ngang như thất mạng. Một loại bỏ đặc già la như thế, chẳng khéo thọ trì, chẳng khéo quan sát, chẳng khéo đọc tụng, chẳng rõ biết nghĩa, mà bảo kẻ Đại thừa chúng tánh rằng: Thiện nam tử! Đến đây, người đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng, vào Vô dư y **Bát-niết-bàn** rồi cho đến chánh pháp diệt tận. Ở thời gian giữa, hoặc tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba la mật đa thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm.

Hoặc trụ **nội không thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm.** Hoặc trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc trụ chơn như thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc trụ khô thánh đế thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc trụ tập diệt đạo thánh đế thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm.

Hoặc tu bốn tĩnh lự thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm đang nhóm. Hoặc tu tám giải thoát thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu bốn niệm trụ thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu không giải thoát môn thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu năm nhãn thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu sáu thần thông thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu mười lực thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ,

đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu pháp vô vong thất thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu tánh hằng trụ xả thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu nhất thiết trí thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu tất cả đà-la-ni môn thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc tu tất cả tam-ma-địa môn thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm.

Hoặc nghiêm tịnh cõi Phật thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc thành tựu hữu tình thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, bao nhiêu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và kỳ dư vô số vô lượng, vô biên công đức. Hoặc đệ tử Phật tất cả thiện căn hữu lậu vô lậu. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã-sẽ-đang trao ký cho các trời người thầy. Bao nhiêu công đức của Độc giác Bồ đề. Hoặc các trời, rồng, được xoa, kiện đạt phục, a tố lạc, yết lộ trà, khăn nại lạc, mặc hô lạc già, người phi người thầy thiện căn đã nhóm, sẽ nhóm, đang nhóm.

Hoặc các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối các công đức phát khởi thiện căn tùy hỷ hồi hướng. Tất cả như thế nhóm họp xưng lường, hiện tiền tùy hỷ, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lập thuyết tùy hỷ hồi hướng như thế, đem hữu sở đắc phân biệt lấy tướng mà làm phương tiện, như thức ăn lần độc trước ích sau tổn, nên đây chẳng phải khéo tùy hỷ hồi hướng. Sở vì sao? Vì đem hữu sở đắc phân biệt lấy tướng phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, có nhân, có duyên, có tác ý, có hý luận, chẳng hợp Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kia lần độc vậy thời bài báng Phật, chẳng tùy thuận lời Phật dạy, chẳng tùy thuận pháp thuyết. Bồ-tát chúng tánh bổ đặc già la chẳng nên theo lập thuyết kia mà tu học.

Vậy nên, thưa Đại đức! Nên nói thế nào trụ Bồ-tát thừa, các thiện nam tử, thiện nữ nhân thầy nên đối công đức thiện căn của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ vị lai hiện tại mười phương thế giới tùy hỷ hồi hướng? Nghĩa là các Phật kia, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng, vào Vô dư y **Bát-niết-bàn** rồi cho đến Chánh pháp diệt tận; ở thời gian giữa hoặc tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhóm các thiện căn, hoặc tu Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí Ba la mật đa nhóm các thiện căn.

Hoặc trụ nội không, nhóm các thiện căn. Hoặc trụ ngoại không, **nội ngoại không**, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không nhóm các thiện căn. Hoặc trụ chơn như nhóm các thiện căn. Hoặc trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới nhóm các thiện căn. Hoặc trụ khổ thánh đế nhóm các thiện căn. Hoặc trụ tập diệt đạo thánh đế nhóm các thiện căn.

Hoặc tu bốn tĩnh lực nhóm các thiện căn. Hoặc tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định nhóm các thiện căn. Hoặc tu tám giải thoát nhóm các thiện căn. Hoặc tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nhóm các thiện căn. Hoặc tu bốn niệm trụ nhóm các thiện căn. Hoặc tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nhóm các thiện căn. Hoặc tu không giải thoát môn nhóm các thiện căn. Hoặc tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nhóm các thiện căn. Hoặc tu năm nhân **nhóm các thiện căn**. Hoặc tu sáu thần thông nhóm các thiện căn. Hoặc tu Phật mười lực nhóm các thiện căn. Hoặc tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nhóm các thiện căn. Hoặc tu pháp vô vong thất nhóm các thiện căn. Hoặc tu tánh hằng trụ xả nhóm các thiện căn. Hoặc tu nhất thiết trí nhóm các thiện căn. Hoặc tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nhóm các thiện căn. Hoặc tu tất cả đà-la-ni môn nhóm các thiện căn. Hoặc tu tất cả tam-ma-địa môn nhóm các thiện căn.

Hoặc nghiêm tịnh cõi Phật nhóm các thiện căn. Hoặc thành thực hữu tình nhóm các thiện căn. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có bao nhiêu giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và kỳ dư vô số vô lượng vô biên công đức. Hoặc đệ tử Phật tất cả thiện căn hữu lậu vô lậu. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã-sẽ-đang trao ký cho các trời, người thầy. Độc giác

Bồ đề có bao công đức. Hoặc các trời, rồng, dược xoa, kiền đạt phược, a tố lạc, yết lộ trà, khản nại lạc, mạc hô lạc già, người phi người thầy nhóm các thiện căn.

Hoặc các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối các công đức phát khởi tùy hỷ hồi hướng thiện căn. Trụ Bồ-tát thừa các thiện nam tử thiện nữ nhân thầy, làm sao đối công đức thiện căn kia phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Cụ thọ Thiện Hiện bạch rằng: Thưa Đại sĩ ! Trụ Bồ-tát thừa các thiện nam tử, thiện nữ nhân thầy tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, nếu muốn chẳng bài báng chư Phật Thế Tôn mà phát tâm tùy hỷ hồi hướng ấy, nên tác nghi này: “Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đem vô thượng Phật trí rõ thấu biết khắp các công đức thiện căn, có loại như thế, có thể như thế, có tướng như thế, có pháp như thế mới nên tùy hỷ. Nay ta cũng nên tùy hỷ như thế. Lại **như các** Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đem vô thượng Phật trí rõ thấu biết khắp, nên đem các phước nghiệp sự như thế hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nay ta cũng nên hồi hướng như thế”. Trụ Bồ-tát thừa các thiện nam tử thiện nữ nhân thầy, đối công đức thiện căn của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, nên tác tùy hỷ hồi hướng như thế. Nếu tác tùy hỷ hồi hướng như thế thời chẳng bài báng Phật, tùy thuận lời Phật dạy, tùy thuận Chánh pháp mà thuyết. Bồ-tát Ma-ha-tát này, tâm tùy hỷ hồi hướng như thế, chẳng lộn các thuộc độc trọn đến cam lộ Vô thượng Bồ đề.

Lại nữa, thưa Đại sĩ ! Trụ Bồ-tát thừa, các thiện nam tử, thiện nữ nhân thầy tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối công đức thiện căn của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, nên tác lên tùy hỷ hồi hướng như vậy: Như sắc, chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như thọ tướng hành thức chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. **Như nhãn xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.** Như nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như sắc xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như nhãn giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như nhĩ giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như nhĩ thức giới và nhĩ xúc, **nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ** chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tỷ giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như thiết giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như thân giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như ý giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.

Như địa giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như thủy hỏa phong không thức giới chẳng đọa cõi Dục

cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như vô minh chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như Bồ thí Ba la mật đa chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai, hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.

Như nội không chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như chơn như chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như khổ thánh đế chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tập diệt đạo thánh đế chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.

Như bốn tinh lự chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tám giải thoát chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như bốn niệm trụ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như không giải thoát môn chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như năm nhãn chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như sáu thần thông chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.

Như Phật mười lực chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như pháp vô vong thất chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tánh hằng trụ xả chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như nhất thiết trí chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tất cả đà-la-ni môn chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như tất cả tam-ma-địa môn

chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.

Như nhóm giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như quả Dự lưu chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như Độc giác Bồ đề chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Như chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc; đã chẳng đọa ba cõi, thời chẳng **phải** quá khứ vị lai hiện tại; tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế.

Sở vì sao? Vì như các pháp kia tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Công đức chư Phật tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Thanh văn, Độc giác và người trời thấy tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Các thiện căn kia tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Đối tùy hỷ kia tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Pháp lực hồi hướng tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Kẻ hay hồi hướng tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết sắc chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết thọ tưởng hành thức chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp sắc thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết nhãn xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp nhãn xứ thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết sắc xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp sắc xứ thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết nhãn giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp nhãn giới thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết nhĩ giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp nhĩ giới thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết tỷ giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp tỷ giới thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết thiệt giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp thiệt giới thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết thân giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết xúc giới, thân thức giới, và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp thân giới thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết ý giới chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, như thật biết pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc, hoặc đồng chẳng đọa ba cõi, thời chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời, thời chẳng khá đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp ý giới thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng khá đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy.**